

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2020/HS-ST

Ngày: 28.12.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Viết Đức

2. Ông Huỳnh Văn Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Quý H, sinh năm 1974 tại Hà Nội; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A5 tập thể khảo sát xây dựng, phường P, quận B, thành phố H; Chỗ ở: Nhà trọ số 2/3C ấp T, xã X, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý H (chết) và bà Vũ Thị T; bị cáo chưa có vợ con; Nhân thân: Ngày 28.4.2010 bị Ủy ban nhân dân quận 12 ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, Ngày 01.3.2016 bị Tòa án nhân dân quận 12 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23.6.2020 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: 63/5G ấp Đ, xã T, huyện H, Tp. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 23.6.2020 tại trước quán cà phê Thiên Lý, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Đội cảnh sát điều tra tội phạm

ma túy Công an huyện Hóc Môn phối hợp cùng Công an xã Thới Tam Thôn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quý H đang bán ma túy cho Lê Văn T. Thu giữ trên tay trái của H 02 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m1) và 200.000 đồng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H, công an thu giữ 01 gói nylon bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m2) và 02 ống kim tiêm.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên bắt đầu bán ma túy từ ngày 10.6.2020, Hà mua ma túy của người tên T (không rõ lai lịch) tại ấp Đông, xã Thới Tam thôn, huyện Hóc Môn. Trước đó, cứ 04 ngày, H mua 05 tép heroin với giá 800.000 đồng, đem về nhà cất giấu và bán cho người nghiện với giá 200.000 đồng/tép. H mua của Tiên 03 lần ma túy, thu lợi bất chính tổng cộng là 600.000 đồng. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 23.6.2020 H mua 05 tép heroin của T. Đến 06 giờ cùng ngày, T điện thoại hỏi mua 01 tép heroin, H đồng ý và bán ma túy cho T tại quán cà phê Thiên Lý. Đến 08 giờ cùng ngày, T tiếp tục điện thoại hỏi mua 01 tép heroin. H vào nhà lấy 02 tép heroin, cầm trên tay trái đi ra trước quán cà phê Thiên Lý gặp và nhận của T 200.000 đồng, nhưng chưa kịp giao ma túy cho T thì bị Công an bắt quả tang như trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của T.

Tại bản kết luận giám định số 1070/KLGD-H ngày 01.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2483g, loại Heroin.
- Gói 2: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2545g, loại Heroin.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong.
- Số tiền 200.000 đồng, liên quan đến việc mua bán ma túy.
- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, Hà dùng vào việc mua bán ma túy.
- 02 ống kim tiêm.

Đối với T, không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý. Riêng Lê Văn T mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận ma túy nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra giao công an xã xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 196/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Nguyễn Quý H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Quý H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quý H từ 07 năm 06

tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong là ma túy ở thể rắn; 02 ống kim tiêm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Quý H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quý H khai nhận: Bản thân vì mục đích vụ lợi các nhân, bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người nghiện Lê Văn T, vào ngày 23.6.2020 bị cáo đem ma túy đến điểm hẹn để bán cho người nghiện T thì bị công an bắt quả tang cùng với tang vật. Thu giữ của bị cáo 0,5028g ma túy ở thể rắn, loại Heroin.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Quý H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu:

Ngày 28.4.2010 bị Ủy ban nhân dân quận 12 ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng.

Ngày 01.3.2016 bị Tòa án nhân dân quận 12 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Tiền án, tiền sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo Hà số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong là ma túy ở thể rắn là vật cấm lưu hành và 02 ống kim tiêm, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý H 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 23.6.2020.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ Luật Hình Sự

Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong là ma túy ở thể rắn và 02 ống kim tiêm.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 156/QĐ-VKS-HS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn)

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hoa